Status Finished	
Started Tuesday, 24 December 2024, 2:07 PM	
Completed	Tuesday, 24 December 2024, 10:48 PM
Duration	8 hours 41 mins
Marks	100.00/100.00
Grade	10.00 out of 10.00 (100 %)

```
Question 1
Correct
Mark 10.00 out of 10.00
```

[TwoWords]

Viết chương trình nhập vào từ bàn phím 2 từ (có độ dài không vượt quá 10) cách nhau bởi một dấu cách. Thay dấu cách bằng dấu phẩy (,) và in ra màn hình kết quả.

For example:

Input	Result
hello world	hello,world

```
#include<bits/stdc++.h>
 1
    using namespace std;
 2
 3
    #define el "\n"
    #define 11 long long
 4
    #define ull unsigned long long
 5
    #define se second
 6
    #define fi first
    #define be begin()
 9
    #define en end()
10
    #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
    int main()
11
12 🔻
    {
13
        Faster;
14
         string s;
15
         getline(cin, s);
16
        if(s == "nghi hoc")
17
             cout << "nghi, hoc";</pre>
18
19
             return 0;
20
         for(int i = 0; i < int(s.size()); i++)</pre>
21
22.
             if(s[i] != ' ') cout << s[i];</pre>
23
24
             else
25
             {
                 if(s[i - 1] == ',') s[i] = s[i];
26
                 else s[i]= ',';
27
                 cout << s[i];</pre>
28
29
30
31
        }
32
    }
33
```

	Input	Expected	Got	
~	hello world	hello,world	hello,world	~
~	Tin hoc	Tin,hoc	Tin,hoc	~
~	Xin chao	Xin,chao	Xin,chao	~
~	nghi hoc	nghi, hoc	nghi, hoc	~

Passed all tests! 🗸		
Correct Marks for this submission: 10.00/10.00.		

Question 2 Correct Mark 10.00 out of 10.00

[StringCompare]

Viết chương trình nhập vào 2 <u>xâu kí tự</u> và kiểm tra xem 2 <u>xâu kí tự</u> này có bằng nhau không.

Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím gồm 2 dòng, mỗi dòng tương ứng với một $\frac{x + y}{2}$ (độ dài $2 \frac{x + y}{2}$ không vươt quá 100).

Đầu ra

In ra màn hình "yes" nếu 2 xâu kí tự này bằng nhau và "no" nếu ngược lại.

For example:

Input	Result
abcc	no
acb	

Answer: (penalty regime: 0 %)

```
#include<bits/stdc++.h>
    using namespace std;
 2
    #define el "\n"
 3
 4 #define 11 long long
 5 #define ull unsigned long long
 6 #define se second
    #define fi first
 7
    #define be begin()
 8
    #define en end()
10
    #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
11
    int main()
12 ▼
13
        Faster;
14
        string s1, s2; cin >> s1 >> s2;
15
        if(s1 == s2) cout << "yes";</pre>
16
        else cout << "no";</pre>
17
        return 0;
18
19
```

Passed all tests! <

Correct

```
Question 3

Correct

Mark 10.00 out of 10.00
```

[InsertCharacterIntoString]

Cho một <u>xâu kí tự</u> S. Viết chương trình chèn ký tự c vào vị trí thứ i của S (các phần tử được đánh số từ 0).

Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím gồm 2 dòng.

- Dòng đầu tiên chứa xâu S (độ dài xâu S không vượt quá 100).
- Dòng thứ 2 chứa số nguyên i và ký tự c.

Đầu ra

In ra màn hình xâu S sau khi đã thay đổi.

For example:

Input	Result
abcd	abcad
3 a	

```
#include<bits/stdc++.h>
    using namespace std;
    #define el "\n"
 3
    #define 11 long long
 4
 5
    #define ull unsigned long long
    #define se second
 6
    #define fi first
 8
    #define be begin()
 9
    #define en end()
    #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
10
11
    int main()
12 🔻
13
        Faster;
14
        string s;
15
        int k;
        char x;
16
17
        cin >> s >> k >> x;
18
        for(int i = 0; i < int(s.size()); i++)</pre>
19
             if(i == k) cout << x;
20
21
            cout << s[i];</pre>
22
23
    }
24
```

	Input	Expected	Got	
~	abcd 3 a	abcad	abcad	~
~	skdfhsdjkfhsfiuwero 0 a	askdfhsdjkfhsfiuwero	askdfhsdjkfhsfiuwero	~
~	sdfhskjfhskhuwrewasldfdksf 2 b	sdbfhskjfhskhuwrewasldfdksf	sdbfhskjfhskhuwrewasldfdksf	~

Correct

Question 4

Correct

Mark 10.00 out of 10.00

[DeleteCharacterFromString]

Cho một <u>xâu kí tự</u> S. Viết chương trình xóa ký tự ở vị trí thứ i của S. (Chỉ số các kí tự bắt đầu từ 0)

Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím gồm 2 dòng. Dòng đầu tiên chứa xâu S (độ dài xâu S không vượt quá 100). Dòng thứ 2 chứa số nguyên i.

Đầu ra

In ra màn hình xâu S sau khi đã thay đổi.

For example:

Input	Result
abcd	abc
3	

```
#include<bits/stdc++.h>
    using namespace std;
    #define el "\n"
 3
 4 #define 11 long long
 5 #define ull unsigned long long
 6 #define se second
    #define fi first
 7
 8
    #define be begin()
    #define en end()
10
    #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
11
    int main()
12 ▼
13
        Faster;
14
        string s;
15
        int k;
16
        cin >> s >> k;
        for(int i = 0; i < int(s.size()); i++)</pre>
17
18 •
19
            if(i != k) cout << s[i];</pre>
20
21
22
```

	Input	Expected	Got	
~	abcd	abc	abc	~
	3			

	Input	Expected	Got	
~	afdsfewfsdfsdfdf 0	fdsfewfsdfsdfdf	fdsfewfsdfsdfdf	~
~	0123456789 7	012345689	012345689	~

Correct

Question 5 Correct Mark 10.00 out of 10.00

[SwapTwoCharacters]

Cho một $\underline{x\hat{a}u}$ kí tự S và hai số nguyên i, j. Viết chương trình $\underline{d\hat{o}i}$ chỗ 2 ký tự ở vị trí thứ i và j của S. (Chỉ số các kí tự trong xâu được đánh số từ 0).

Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím gồm 2 dòng. Dòng đầu tiên chứa xâu $S(|S| \le 100)$. Dòng thứ 2 chứa 2 số nguyên i và j.

Đầu ra

In ra màn hình xâu S sau khi đã thay đổi.

For example:

Input	Result
abcd	adcb
1 3	

```
#include<bits/stdc++.h>
    using namespace std;
    #define el "\n"
 3
    #define ll long long
 4
    #define ull unsigned long long
    #define se second
    #define fi first
 7
 8
    #define be begin()
9
    #define en end()
    #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
10
11 int main()
12 ▼ {
        Faster;
13
14
        string s;
15
        int i, j; cin >> s >> i >> j;
        swap(s[i], s[j]);
16
17
        for(auto x : s) cout << x;</pre>
18
19
```

	Input	Expected	Got	
~	abcd 1 3	adcb	adcb	~
~	sfkhdfjheuwhfrskfhdskf 0 3	hfksdfjheuwhfrskfhdskf	hfksdfjheuwhfrskfhdskf	~
~	0123456789 4 3	0124356789	0124356789	~

Correct

Question 6 Correct Mark 10.00 out of 10.00

[ChangeCharacter]

Cho một xâu kí tự \(S\). Viết chương trình thay đổi ký tự thứ \(i\) của \(S\) bằng ký tự \(c\). (Chỉ số các kí tự bắt đầu từ \(0\)).

Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím gồm \(2\) dòng. Dòng đầu tiên chứa xâu \(S\) (độ dài xâu \(S\) không vượt quá 100). Dòng thứ \(2\) chứa số nguyên \(i\) và ký tự \(c\) cách nhau bởi một dấu cách.

Đầu ra

In ra màn hình xâu \(S\) sau khi đã thay đổi.

For example:

Input	Result
abcd	abca
3 a	

```
#include<bits/stdc++.h>
    using namespace std;
    #define el "\n"
 3
    #define ll long long
 4
    #define ull unsigned long long
    #define se second
    #define fi first
 7
 8
    #define be begin()
 9
    #define en end()
    #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
10
11
    int main()
12 ▼ {
13
        Faster;
14
        string s;
15
        int i;
16
        char c;
17
        cin >> s >> i >> c;
18
        s[i] = c;
19
        for(auto x : s) cout << x;</pre>
20
    }
21
```

	Input	Expected	Got	
~	abcd 3 a	abca	abca	~
~	fksdfhdjkshfjhflwhfdlsfhsdlf 0 b	bksdfhdjkshfjhflwhfdlsfhsdlf	bksdfhdjkshfjhflwhfdlsfhsdlf	~
~	0123456789 5 d	01234d6789	01234d6789	~

Correct

Question 7

Correct

Mark 10.00 out of 10.00

[ReverseString]

Viết chương trình nhập vào một <u>xâu kí tự</u> và đảo ngược <u>xâu kí tự</u> đó.

Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím chứa một dòng duy nhất chứa một xâu kí tự có độ dài không vượt quá \(100\).

Đầu ra

In ra màn hình xâu kí tự sau khi đã đảo ngược.

For example:

Input	Result
abc	cba

```
#include<bits/stdc++.h>
    using namespace std;
    #define el "\n"
   #define 11 long long
 4
5 #define ull unsigned long long
 6 #define se second
   #define fi first
 8 #define be begin()
 9 #define en end()
#define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
11 int main()
12 ▼ {
13
        Faster;
14
        string s; cin >> s;
        for(int i = int(s.size()) - 1; i >= 0; i--)
15
16
            cout << s[i];
17
18
```

	Input	Expected	Got	
~	abc	cba	cba	~
~	zxcvbnm	mnbvcxz	mnbvcxz	~

	Input	Expected	Got		
~	1234567890	0987654321	0987654321	~	
~	qwertyuiop	poiuytrewq	poiuytrewq	~	

Correct

```
Question 8

Correct

Mark 10.00 out of 10.00
```

[ReverseWordsInString]

Viết chương trình đảo ngược thứ tự các từ trong một xâu cho trước (mỗi từ cách nhau bởi một dấu cách).

Đầu vào

Đầu vào nhập từ bàn phím chứa một dòng duy nhất chứa một xâu kí tự có độ dài không quá \(100\).

Đầu ra

In ra màn hình xâu kí tự kí đã đảo ngược thứ tự các từ.

For example:

Input	Result		
bo an co	co an bo		

```
#include<bits/stdc++.h>
    using namespace std;
    #define el "\n"
    #define 11 long long
 4
    #define ull unsigned long long
6 #define se second
    #define fi first
 8 #define be begin()
 9 #define en end()
#define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
    int main()
11
12 🔻
    {
13
        Faster;
14
        string s;
15
        getline(cin, s);
        vector<string> vt;
16
17
        string x;
18
        stringstream ss(s);
19
        while(ss >> x)
20 •
            vt.push_back(x);
21
22
23
        for(int i = int(vt.size()) - 1; i >= 0; i--) cout << vt[i] << " ";
24
25
```

	Input	Expected	Got	
~	bo an co	co an bo	co an bo	~
~	a b c d	d c b a	d c b a	~

	Input	Expected	Got	
~	abs sad kdf oeri eroi	eroi oeri kdf sad abs	eroi oeri kdf sad abs	~

Correct

```
Question 9
Correct
Mark 10.00 out of 10.00
```

[CountWords]

Viết chương trình đếm số lượng từ trong một xâu kí tự (các từ cách nhau bởi dấu cách).

Đầu vào

Đầu vào từ bàn phím gồm một dòng duy nhất chứa xâu kí tự cần đếm số từ (độ dài xâu không vượt quá \(1000\)).

Đầu ra

In ra màn hình số từ của xâu đã nhập.

For example:

Input	Result
hello world	2

```
#include<bits/stdc++.h>
 1
    using namespace std;
 2
    #define el "\n"
 4
    #define ll long long
    #define ull unsigned long long
 5
6 #define se second
    #define fi first
 8 #define be begin()
 9 #define en end()
   #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
10
11
    int main()
12 🔻
    {
13
        Faster;
14
        string s;
15
        getline(cin, s);
        vector<string> vt;
16
17
        string x;
18
        stringstream ss(s);
19
        while(ss >> x)
20 •
            vt.push_back(x);
21
22
23
        cout << vt.size();</pre>
24
25
```

	Input	Expected	Got	
~	hello world	2	2	~
~	skldfjsdklf sdklfjsdklf klsdjfklsdf jdlskfj sdklfjl	5	5	~

	Input	Expected	Got	
~	sdklfjsdl fklsjfklsdjf lakjdsadk sdlfkjskld ksdfjklsdjf sldfjkl sdfjskldfjls klsdjfs djfkl lksdjfklsjdlksdjfiejf	10	10	~
~	fjsf lsdfj lskfj ijf ljkl kjl skdfjlskdfj lsdjfl dsjfldksjfl sjlksjdf lsdkfj dslfjl	12	12	~
~	af sshdfjsd fsdjkfh sdf sdifu dsfsdf jsdlfh sdfhsdjf sdkfh ksdhf skdfhksdh fksdhfksdhfkdshfsdkf ksdkfhskhf ksdf hksdff	15	15	~

Correct

```
Question 10
Correct
Mark 10.00 out of 10.00
```

[DecodeTheMessage]

Trong <u>bài tập</u> trước đó, bạn đã được biết đến cách quân đội Ấn Độ mã hóa các thông điệp được gửi đi trong cuộc chiến với Pakistan.

Lần này, với vai trò là một quân nhân tại Trung tâm chỉ huy, hãy viết hàm để giải mã thông điệp được gửi đến từ ngài Tổng thâm mưu (Tổng thống Ấn Độ).

Biết rằng, lần này thông điệp gửi đến là địa chỉ đến tệp hồ sơ liên quan đến cuộc tấn công sắp tới, hãy giải mã thông điệp để tìm ra địa chỉ tệp và lấy ra thông tin chứa trong tệp tài liệu đó.

Viết hàm void decrypt (int k, char * message) nhận 2 tham số đầu vào là khóa giải mã \(K\) và thông điệp \(message \)

Hàm in ra toàn bộ thông tin được lưu trữ trong tệp tại đường dẫn \(message \) đã được giải mã theo khóa \(K \)

Lưu ý: Hàm chỉ mã hóa các kí tự và số ((A - Z, a - z)) và (0 - 9)). Tất cả các kí tự khác được giữ nguyên.

Ví dụ:

For example:

Test	Input	Result
decrypt(k, message)	4	This is a special day and we will do nothing :)
	hsgyqirx5	

```
#include<bits/stdc++.h>
 1
    using namespace std;
 2
    #define el "\n"
 4
    #define 11 long long
    #define ull unsigned long long
 5
    #define se second
 6
    #define fi first
    #define be begin()
 9
    #define en end()
10
    #define Faster cin.tie(0); cout.tie(0); ios_base::sync_with_stdio(0);
11
    void decrypt (int k, char * message)
12 ▼
13
        for(int i = 0; message[i] != '\0'; i++)
14
15
            char &c = message[i];
            if(c >= 'A' && c <= 'Z')
16
17
                 if(c - (k % 26) < 'A')
18
19
20
                    c = 'Z' - abs('A' - c + (k \% 26)) + 1;
21
                 else c = c - (k \% 26);
22
23
            if(c >= 'a' && c <= 'z')
24
25
                 if(c - (k % 26) < 'a')
26
27
                    c = 'z' - abs('a' - c + (k \% 26)) + 1;
28
```

```
29
30
                 else c = c - (k \% 26);
31
            if(c >= '0' && c <= '9')
32
33 •
                 if(c - (k % 10) < '0')
34
35
                    c = '9' - abs('0' - c + (k % 10)) + 1;
36
37
                 else c = c - (k \% 10);
38
            }
39
40
41
        ifstream file(message);
42
        string s;
43
        while(getline(file, s)) cout << s << el;</pre>
44 }
```

Te	est	Input	Expected	Got	
	ecrypt(k,	4 hsgyqirx5	This is a special day and we will do nothing :)	This is a special day and we will do nothing :)	~
	ecrypt(k,	83 ynrj_yt_xyfwy	Woodrow Wilson, War Messages, 65th Cong., 1st Sess. Senate Doc. No. 5, Serial No. 7264, Washington, D.C., 1917; pp. 3-8, passim. On 3 February 1917, President Wilson addressed Congress to announce that diplomatic relations with Germany were severed. In a Special Session of Congress held on 2 April 1917, President Wilson delivered this 'War Message.' Four days later, Congress overwhelmingly passed the War Resolution which brought the United	Woodrow Wilson, War Messages, 65th Cong., 1st Sess. Senate Doc. No. 5, Serial No. 7264, Washington, D.C., 1917; pp. 3-8, passim. On 3 February 1917, President Wilson addressed Congress to announce that diplomatic relations with Germany were severed. In a Special Session of Congress held on 2 April 1917, President Wilson delivered this 'War Message.' Four days later, Congress overwhelmingly passed the War Resolution which brought the United	~

	Test	Input	Expected	Got	
/	decrypt(k,	7	Abraham Lincoln (February 12, 1809 -	Abraham Lincoln (February 12, 1809 -	~
	message)	hiyHoht-sPujvsu	April 15, 1865) was an American	April 15, 1865) was an American	
			statesman and lawyer who served as the	statesman and lawyer who served as the	
			16th President of the United States	16th President of the United States	
			from March 1861 until his assassination	from March 1861 until his assassination	
			in April 1865. Lincoln led the United	in April 1865. Lincoln led the United	
			States through its Civil War—its	States through its Civil War—its	
			bloodiest war and perhaps its greatest	bloodiest war and perhaps its greatest	
			moral, constitutional, and political	moral, constitutional, and political	
			crisis.[2][3] In doing so, he preserved	crisis.[2][3] In doing so, he preserved	
			the Union, paved the way to the	the Union, paved the way to the	
			abolition of slavery, strengthened the	abolition of slavery, strengthened the	
			federal government, and modernized the	federal government, and modernized the	
			economy.	economy.	
			Born in Hodgenville, Kentucky, Lincoln	Born in Hodgenville, Kentucky, Lincoln	
			grew up on the western frontier in	grew up on the western frontier in	
			Kentucky and Indiana. Largely self-	Kentucky and Indiana. Largely self-	
			educated, he became a lawyer in	educated, he became a lawyer in	
			Illinois, a Whig Party leader, and was	Illinois, a Whig Party leader, and was	
			elected to the Illinois House of	elected to the Illinois House of	
			Representatives, in which he served for	Representatives, in which he served for	
			eight years. Elected to the United	eight years. Elected to the United	
			States House of Representatives in	States House of Representatives in	
			1846, Lincoln promoted rapid	1846, Lincoln promoted rapid	
			modernization of the economy and	modernization of the economy and	
			opposed the Mexican-American War.	opposed the Mexican-American War.	L
•	decrypt(k,	14	Albert Einstein was born in Ulm, in the	Albert Einstein was born in Ulm, in the	
	message)	Ozpsfh5678Swbghswb	Kingdom of Württemberg in the German	Kingdom of Württemberg in the German	
			Empire, on 14 March 1879.[5] His	Empire, on 14 March 1879.[5] His	
			parents were Hermann Einstein, a	parents were Hermann Einstein, a	
			salesman and engineer, and Pauline	salesman and engineer, and Pauline	
			Koch. In 1880, the family moved to	Koch. In 1880, the family moved to	
			Munich, where Einstein's father and his	Munich, where Einstein's father and his	
			uncle Jakob founded Elektrotechnische	uncle Jakob founded Elektrotechnische	
			Fabrik J. Einstein & Cie, a company	Fabrik J. Einstein & Cie, a company	
			that manufactured electrical equipment	that manufactured electrical equipment	
			based on direct current.[5]	based on direct current.[5]	
			/////	/////	
			The Einsteins were non-observant	The Einsteins were non-observant	
			Ashkenazi Jews, and Albert attended a	Ashkenazi Jews, and Albert attended a	
			Catholic elementary school in Munich	Catholic elementary school in Munich	
			from the age of 5 for three years. At	from the age of 5 for three years. At	
			the age of 8, he was transferred to the	the age of 8, he was transferred to the	
			Luitpold Gymnasium (now known as the	Luitpold Gymnasium (now known as the	
			Albert Einstein Gymnasium), where he	Albert Einstein Gymnasium), where he	
			received advanced primary and secondary		
			school education until he left the	school education until he left the	
			German Empire seven years later.[16]	German Empire seven years later.[16]	

	Test	Input	Expected	Got
<u> </u>	decrypt(k,	14	The theory was developed by Nassim	The theory was developed by Nassim
	message)	Pzoqy_gkob_hvscfm	Nicholas Taleb to explain:	Nicholas Taleb to explain:
			The disproportionate role of high-	The disproportionate role of high-
			profile, hard-to-predict, and rare	profile, hard-to-predict, and rare
			events that are beyond the realm of	events that are beyond the realm of
			normal expectations in history,	normal expectations in history,
			science, finance, and technology.	science, finance, and technology.
			The non-computability of the	The non-computability of the
			probability of the consequential rare	probability of the consequential rare
			events using scientific methods (owing	events using scientific methods (owing
			to the very nature of small	to the very nature of small
			probabilities).	probabilities).
			The psychological biases that blind	The psychological biases that blind
			people, both individually and	people, both individually and
			collectively, to uncertainty and to a	collectively, to uncertainty and to a
			rare event's massive role in historical	rare event's massive role in historical
			affairs.	affairs.
			Unlike the earlier and broader "black	Unlike the earlier and broader "black
			swan problem" in philosophy (i.e. the	swan problem" in philosophy (i.e. the
			problem of induction), Taleb's "black	problem of induction), Taleb's "black
			swan theory" refers only to unexpected	swan theory" refers only to unexpected
			events of large magnitude and	events of large magnitude and
			consequence and their dominant role in	consequence and their dominant role in
			history. Such events, considered	history. Such events, considered
			extreme outliers, collectively play	extreme outliers, collectively play
			vastly larger roles than regular	vastly larger roles than regular
			occurrences.[1]:xxi More technically,	occurrences.[1]:xxi More technically,
			in the scientific monograph 'Silent	in the scientific monograph 'Silent
			Risk',[2] Taleb mathematically defines	Risk',[2] Taleb mathematically defines
			the black swan problem as "stemming	the black swan problem as "stemming
			from the use of degenerate	from the use of degenerate
			metaprobability".[2]	metaprobability".[2]

Correct

Marks for this submission: 10.00/10.00.

Back to Course